

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 26-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Khoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Yến

Ông Đinh Xuân Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Đình Trung K, sinh ngày 26 tháng 5 năm 1981 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ 9, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình S và bà Phạm Thị T; có vợ là Đào Thị M và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 08-9-2022, đến ngày 12-9-2022 được tại ngoại; có mặt.

2. Đào Văn A, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1975 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ 4, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T (đã chết) và bà Đinh Thị N; có vợ là Hoàng Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 08-9-2022, đến ngày 12-9-2022 được tại ngoại; có mặt.

3. Phạm Tiến Đ, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1981 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ 6, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K (đã chết) và bà Đinh Thị C (đã chết); chưa

có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 08-9-2022, đến ngày 12-9-2022 được tại ngoại; có mặt.

4. Hoàng Gia T, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1981 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ 6, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Gia Đ (đã chết) và bà Đoàn Thị T; có vợ là Đoàn Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 08-9-2022, đến ngày 12-9-2022 được tại ngoại; có mặt.

- *Người làm chứng*: Ah Phạm Văn V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08-9-2022, Đào Văn A, Hoàng Đình Trung K, Phạm Tiến Đ, Hoàng Gia T cùng đi ăn sáng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, sau khi ăn sáng xong, cả nhóm rủ nhau về nhà Ah Phạm Văn V (là người quen biết từ trước) ở số 168 đường Suối Rồng thuộc tổ 6, phường N, quận Đ để uống nước, nói chuyện. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, A, K, Đ và T cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm (tá lả) ăn tiền. A là người đi mua bài tú lơ khơ. Cả nhóm thỏa thuận mức chơi là 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng tương ứng với người chơi về thứ hai, thứ ba, thứ tư phải trả cho người về nhất. Người nào không có phỏm phải trả cho người về nhất 40.000 đồng; nếu người nào “ù” thì ba người còn lại phải trả cho người “ù” số tiền 50.000 đồng. A cầm theo 1.870.000 đồng, Đ cầm theo 1.500.000 đồng, K cầm theo 1.900.000 đồng, T cầm theo 450.000 đồng để đánh bạc. Cả nhóm đánh bạc đến 12 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công An quận Đồ Sơn bắt quả tAg, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.720.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ.

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 24-11-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Đào Văn A, Hoàng Đình Trung K, Phạm Tiến Đ, Hoàng Gia T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Giữ nguyên quA điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 36, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đình Trung K từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 36, Điều 58, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn A từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, xử phạt bị cáo Phạm Tiến Đ, Hoàng Gia T mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc.

Trừ cho mỗi bị cáo 12 ngày cải tạo không giam giữ do các bị cáo đã bị tạm giữ 04 ngày trước đó (từ ngày 08-9-2022 đến ngày 12-9-2022). Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.720.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố là đúng. Các bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA cảnh sát điều tra Công A quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Đào Văn A, Hoàng Đình Trung K, Phạm Tiến Đ, Hoàng Gia T khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tAg, với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 08-9-2022, tại tổ 6, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Đào Văn A, Hoàng Đình Trung K, Phạm Tiến Đ, Hoàng Gia T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh phỏm (tá lá) được thua bằng tiền. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.720.000 đồng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo phải

chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị A tại địa phương, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của nhiều gia đình, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo A có bà ngoại được tặng dAh hiệu Bà mẹ Việt Nam Ah hùng; bị cáo Đ có ông nội, bố đẻ là người có công với cách mạng, có bác ruột là liệt sĩ và bản thân bị cáo cũng từng được tặng Bằng khen; bị cáo T có ông nội, bà nội, bố đẻ là người có công với cách mạng, có chú ruột là liệt sĩ, nên các bị cáo A, Đ, T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm, không có sự phân công vai trò người chủ mưu, người khởi xướng nên các bị cáo đều là người thực hành.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân và số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, Hội đồng xét xử xét thấy: Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.720.000 đồng. Bị cáo K sử dụng số tiền để thực hiện hành vi đánh bạc cao nhất, bị cáo A sử dụng số tiền để thực hiện hành vi đánh bạc cao gần bằng số tiền bị cáo K và trực tiếp đi mua bài nên mức hình phạt đối với bị cáo K, bị cáo A cao hơn mức hình phạt đối với các bị cáo Đ, T. Tuy nhiên bị cáo A có nhiều tình tiết giảm nhẹ so với bị cáo K cũng cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo A. Số tiền bị cáo Đ sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc thấp hơn các bị cáo K, A và cao hơn bị cáo T. Số tiền bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc là thấp nhất. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể xem xét áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, khoA hồng cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, tạo điều kiện để các bị cáo cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về khấu trừ thu nhập: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo. Các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời giA cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 5.720.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với Ah Phạm Văn V: Tài liệu điều tra xác định Ah V không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 36, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đình Trung K 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; trừ cho bị cáo 12 ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 04 ngày trước đó (từ ngày 08-9-2022 đến ngày 12-9-2022); bị cáo Hoàng Đình Trung K còn phải chấp hành 08 (*Tám*) tháng 18 (*Mười tám*) ngày cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 36, Điều 58, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Văn A 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; trừ cho bị cáo 12 ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 04 ngày trước đó (từ ngày 08-9-2022 đến ngày 12-9-2022); bị cáo Đào Văn A còn phải chấp hành 08 (*Tám*) tháng 18 (*Mười tám*) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến Đ 08 (*Tám*) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; trừ cho bị cáo 12 ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 04 ngày trước đó (từ ngày 08-9-2022 đến ngày 12-9-2022); bị cáo Phạm Tiến Đ còn phải chấp hành 07 (*Bảy*) tháng 18 (*Mười tám*) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Hoàng Gia T 06 (*Sáu*) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; trừ cho bị cáo 12 ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 04 ngày trước đó (từ ngày 08-9-2022 đến ngày 12-9-2022); bị cáo Hoàng Gia T còn phải chấp hành 05 (*Năm*) tháng 18 (*Mười tám*) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Hoàng Đình Trung K, Đào Văn A, Phạm Tiến Đ, Hoàng Gia T. Các bị cáo K, A, Đ, T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gia cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Giao các bị cáo Hoàng Đình Trung K, Đào Văn A, Phạm Tiến Đ, Hoàng Gia T cho Ủy ban nhân dân phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gia cải tạo.

Trong trường hợp các bị cáo Hoàng Đình Trung K, Đào Văn A, Phạm Tiến Đ, Hoàng Gia T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 100 Luật Thi hành án hình sự như sau:

“Người chấp hành án có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gia vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 30 ngày và tổng số thời gia vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gia chấp hành án, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người chấp hành án khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc trong quân đội thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người chấp hành án không được xuất cảnh trong thời gia chấp hành án.”

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Tú Lơ Khơ gồm 52 cây.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.720.000 (*Năm triệu bảy trăm hai mươi nghìn*) đồng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02-12-2022 giữa Công an quận Đồ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0001784 ngày 30-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hoàng Đình Trung K, Đào Văn A, Phạm Tiến Đ, Hoàng Gia T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAD TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công An quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công An quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công An TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- UBND phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Duy Khoa